

Số: 85/NQ-HĐKĐCLGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn trình độ đại học
Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Quyết định số 5570/QĐ-BGDĐT ngày 22/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Trung tâm);

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-TTKĐ ngày 01/3/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Hội đồng);

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-TTKĐ ngày 05/3/2024 của Giám đốc Trung tâm về việc thành lập Hội đồng;

Căn cứ Quyết định số 214/QĐ-TTKĐ ngày 29/10/2025 của Giám đốc Trung tâm về việc bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng theo Quyết định số 16/QĐ-TTKĐ ngày 05/3/2024 của Giám đốc Trung tâm;

Căn cứ báo cáo kết quả tự đánh giá và báo cáo kết quả đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn trình độ đại học, Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội ngày 19/11/2025;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại kỳ họp thứ 59, phiên họp 59.3 của Hội đồng về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn trình độ đại học, Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội ngày 19/11/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục của Đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn trình độ đại học, Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng theo đúng quy định, quy trình; bảo đảm tính độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục như sau: Số tiêu chí “đạt yêu cầu” là 50 trên tổng số 50 tiêu chí (chiếm 100,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (Phụ lục I).

Điều 2. Khuyến nghị Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội thực hiện các giải pháp bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục chương trình đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn trình độ đại học cho giai đoạn 5 năm tiếp theo dựa trên các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và các khuyến nghị ở Phụ lục II.

Điều 3. Đối chiếu với Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận chương trình đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn trình độ đại học, Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo và đề nghị Giám đốc Trung tâm cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng đối với chương trình đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn trình độ đại học, Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội. *Alle*

Nơi nhận:

- Trường ĐH Giáo dục - ĐHQGHN;
- Giám đốc TTKĐCLGD;
- HĐKĐCLGD (09);
- Văn phòng (công khai cổng thông tin);
- Phòng ĐGCLGD;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Quỳnh Lam
Lê Ngọc Quỳnh Lam

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH SƯ PHẠM NGỮ VĂN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
(Kèm theo Nghị quyết số 85/NQ-HĐKĐCLGD ngày 19 tháng 11 năm 2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn			
	Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100,00
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	4			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100,00
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		4,00	3	100,00
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	4			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,33	3	100,00
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	5			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		4,20	5	100,00
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	4			
Tiêu chí 5.4	5			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		4,43	7	100,00
Tiêu chí 6.1	5			
Tiêu chí 6.2	5			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	5			
Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100,00

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn			
	Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		4,20	5	100,00
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	5			
Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 9		4,20	5	100,00
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	5			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		4,00	6	100,00
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11		4,80	5	100,00
Tiêu chí 11.1	5			
Tiêu chí 11.2	5			
Tiêu chí 11.3	5			
Tiêu chí 11.4	5			
Tiêu chí 11.5	4			
Đánh giá chung		4,22	50	100,00

44

Phụ lục II

KHUYẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH SƯ PHẠM NGỮ VĂN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số 85/NQ-HĐKĐCLGD ngày 14 tháng 11 năm 2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Hoạt động tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn trình độ đại học tại Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội được thực hiện bởi Hội đồng tự đánh giá thành lập theo Quyết định số 2767/QĐ-ĐHGD ngày 24/9/2024, dựa trên kế hoạch số 3327/KH-ĐHGD ngày 31/10/2024.

Đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn trình độ đại học, Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 177/QĐ-TTKĐ ngày 22/9/2025.

Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát sơ bộ tại Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội vào ngày 29/9/2025 và khảo sát chính thức từ ngày 10-13/10/2025.

Trong giai đoạn đánh giá, chương trình đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn trình độ đại học có những điểm mạnh nổi bật sau:

- **Về thiết kế chương trình đào tạo và triển khai hoạt động dạy – học:** Mục tiêu của chương trình đào tạo bao gồm mục tiêu chung và các mục tiêu cụ thể; phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Trường và quy định tại Luật giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo bao quát đủ các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo 2023 đã cải tiến, tích hợp công nghệ và phản ánh yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018. Mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo được ban hành chính thức và công khai cho các bên liên quan dễ tiếp cận. Các bản mô tả chương trình đào tạo, đề cương học phần (năm 2019, 2020, 2024) cung cấp đủ thông tin, được rà soát và cập nhật; được công khai cho giảng viên, người học và các bên liên quan đều có thể tiếp cận. Cấu trúc chương trình dạy học được thiết kế dựa trên chuẩn đầu ra chương trình đào tạo. Các học phần có sự tương thích về nội dung, thể hiện sự gắn kết và liên mạch giữa các khối kiến thức. Các đề cương học phần có ma trận, có nội dung chi tiết mô tả kết nối mục tiêu với chuẩn đầu ra học phần, có ma trận liên kết phương pháp dạy học và các hình thức kiểm tra đánh giá phù hợp nhằm đạt chuẩn đầu ra học phần, có các phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra đánh giá theo hướng ứng dụng công nghệ dạy học hiện đại, bên cạnh các phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra đánh giá truyền thống. Chương trình đào tạo 2023 bổ sung các



WLF

học phần mới đáp ứng yêu cầu của chương trình Giáo dục Phổ thông 2018. Khoa đã tham khảo và đối sánh với các chương trình đào tạo tương tự của các trường đại học trong và ngoài nước. Trường công bố triết lý giáo dục “Nhân bản và khai phóng” và công khai đến các bên liên quan bằng nhiều hình thức. Giảng viên sử dụng các phương pháp dạy học đa dạng, thiết kế hoạt động dạy học phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học, hướng đến sự phù hợp để đạt được chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Trong giai đoạn đánh giá, Trường, Khoa đã đẩy mạnh đổi mới phương pháp và hình thức dạy học theo hướng tiếp cận các phương pháp hiện đại, hỗ trợ giảng viên triển khai các khóa học có chất lượng trên hệ thống LMS. Người học được tiếp cận các phương pháp dạy học tiên tiến, có cơ hội rèn luyện các kỹ năng thiết yếu, kỹ năng mềm, hài lòng với các hoạt động dạy học trong chương trình đào tạo. Trường đã ban hành các quy định, quy chế, hướng dẫn các nội dung liên quan đến kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học, bao gồm cơ chế phản hồi về đánh giá kết quả học tập của người học. Người học được thông tin đầy đủ về các quy định kiểm tra đánh giá kết quả học tập. Giảng viên sử dụng nhiều hình thức kiểm tra đánh giá phù hợp với tính chất học phần. Các hoạt động kiểm tra đánh giá trong các học phần của chương trình đào tạo được thực hiện đa dạng. Công tác tổ chức thi/kiểm tra được thực hiện nghiêm túc. Người học được phản hồi kết quả kịp thời, sử dụng thông tin phản hồi về kết quả đánh giá để cải thiện kết quả học tập. Các quy định, biểu mẫu về khiếu nại, phúc khảo kết quả học tập được công bố đến người học. Người học hài lòng về việc cung cấp thông tin và hoạt động liên quan đến kiểm tra đánh giá.

- **Về nguồn lực:** Trường có kế hoạch phát triển nhân sự, đặc biệt tập trung thu hút đội ngũ giảng viên chất lượng cao. Đề án quy hoạch và phát triển nhân lực của Trường nhằm đạt mục tiêu phát triển đội ngũ giảng viên có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực, kiến thức, kỹ năng đạt chuẩn quốc tế. Tỷ lệ giảng viên/người học đáp ứng tiêu chuẩn. Trường đã xác định rõ các tiêu chí tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, điều chuyển và thu hút nhân lực; có đề án tạo nguồn nhân lực kế cận từ người học tốt nghiệp xuất sắc. Trường đã ban hành các quy định chi tiết về nhiệm vụ, giờ chuẩn cho giảng viên; có Đề án vị trí việc làm, đảm bảo cơ sở chính xác cho việc đánh giá hiệu quả hoạt động của giảng viên. Trường quy định cụ thể về các loại hình và số lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học cho giảng viên và có cơ chế, chính sách khuyến khích giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học. Kết quả đánh giá nghiên cứu khoa học được sử dụng làm căn cứ cho việc cải tiến hoạt động. Đề án vị trí việc làm xác định rõ cơ cấu, số lượng nhân viên cần thiết, đi kèm mô tả chi tiết vị trí việc làm của nhân viên. Trường có các chính sách thu hút, quy định về tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên. Hằng năm Trường đều tổ chức khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của nhân viên, làm căn cứ tổ chức các

khóa học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng, đồng thời thực hiện khảo sát đó để đánh giá chất lượng các khóa bồi dưỡng này. Ý kiến đánh giá về chất lượng các hoạt động hỗ trợ người học của đội ngũ nhân viên được thu thập định kỳ thông qua đối thoại và khảo sát để đo lường mức độ hài lòng của người học về các hoạt động hỗ trợ. Danh mục và bảng mô tả vị trí việc làm và bảng phân công công việc hằng năm cũng là cơ sở quan trọng để giám sát và đánh giá hiệu quả công việc của đội ngũ nhân viên. Trường có chính sách, tiêu chí và phương thức tuyển sinh rõ ràng, cập nhật hằng năm qua Đề án tuyển sinh. Công tác tuyển sinh được triển khai sáng tạo, hiệu quả, có sự phối hợp giữa các đơn vị trong giám sát quá trình học tập và rèn luyện của người học. Trường tổ chức nhiều hoạt động tư vấn, ngoại khóa, dịch vụ hỗ trợ và khuyến khích người học tham gia nghiên cứu khoa học, được người học đánh giá cao. Dữ liệu về tiến độ học tập, tỷ lệ chậm tiến độ, quá hạn hoặc thôi học được quản lý trên phần mềm đào tạo. Môi trường học tập thân thiện, an toàn, cảnh quan sư phạm được cải thiện và nhận được sự hài lòng từ người học. Hệ thống phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng có trang thiết bị phù hợp cho các hoạt động học tập, làm việc. Thư viện có kho mở thuận tiện cho người học tìm tài liệu, có lịch hoạt động hợp lý suốt tuần nhằm phục vụ tối đa nhu cầu học tập của người học. Hệ thống công nghệ thông tin có hệ thống đảm bảo tính bảo mật, đảm bảo tính an toàn của dữ liệu, đảm bảo tính ổn định trong hoạt động. Trường có các quy định về an ninh, an toàn, phòng cháy chữa cháy có hướng đến phục vụ nhu cầu của người khuyết tật và việc triển khai thực hiện quy định nghiêm túc, có kiểm tra định kỳ.

- **Về nâng cao chất lượng và kết quả đầu ra:** Đã thiết lập hệ thống thu thập, xử lý và sử dụng thông tin phản hồi của các bên liên quan phục vụ thiết kế, phát triển chương trình dạy học. Quá trình dạy học và kiểm tra đánh giá được rà soát theo quy định, hướng đến việc giúp người học đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo thông qua thẩm định đề cương học phần, đánh giá chéo và phản hồi của người học. Hướng nghiên cứu của giảng viên gắn với đặc thù ngành Sư phạm Ngữ văn, phát triển năng lực nghề nghiệp và cập nhật xu hướng giáo dục hiện đại cho người học. Kết quả nghiên cứu khoa học được áp dụng vào giảng dạy góp phần tăng tính thực hành và khuyến khích người học tham gia nghiên cứu khoa học. Kết quả khảo sát ý kiến các bên liên quan kết quả tự rà soát của các đơn vị được sử dụng để cải tiến chất lượng dịch vụ. Cơ chế phản hồi được xây dựng hệ thống; quy trình lấy ý kiến rõ ràng cho từng nhóm đối tượng; được thực hiện; và được rà soát, điều chỉnh định kỳ. Phòng Đào tạo và Người học chịu trách nhiệm xác lập, theo dõi, giám sát và đối sánh các chỉ số kết quả đầu ra như tỉ lệ thôi học, tốt nghiệp, thời gian tốt nghiệp và tỉ lệ có việc làm. Các tỉ lệ người học tốt nghiệp đúng hạn, tỉ lệ tốt nghiệp duy trì ở mức cao; trong giai đoạn đánh giá không có



người học ngành sư phạm ngữ văn thối học. Tỷ lệ người học có việc làm sau khi tốt nghiệp được duy trì ở mức cao. Hoạt động nghiên cứu khoa học của người học trong chương trình đào tạo sôi nổi với 18 đề tài, 16 báo cáo/bài báo và 14 giải thưởng cấp Đại học Quốc gia Hà Nội và cấp trường.

Bên cạnh những mặt mạnh, Hội đồng khuyến nghị Trường, Khoa cải thiện chất lượng chương trình đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn trình độ đại học như sau:

1. Điều chỉnh giảm bớt số lượng chuẩn đầu ra chương trình đào tạo, tạo thuận lợi cho giảng viên khi thiết kế và triển khai đo lường mức độ đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo. Tổ chức lấy ý kiến các bên liên quan trên diện rộng hơn trong quá trình rà soát, điều chỉnh, cập nhật mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo.
2. Bổ sung cụ thể, chi tiết các phương pháp dạy học trong các bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương học phần. Rà soát để đảm bảo các thông tin về chuẩn đầu ra học phần, ma trận thể hiện mức độ đáp ứng chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trong các học phần được trình bày thống nhất và chính xác trong các đề cương học phần. Đánh giá hiệu quả các hình thức công khai bản mô tả chương trình đào tạo và các đề cương học phần để cải tiến hiệu quả công bố các tài liệu này.
3. Rà soát để đảm bảo tính nhất quán trong mô tả mức độ đáp ứng chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trong ma trận kỹ năng của chương trình đào tạo tương ứng trong các đề cương học phần. Thống nhất định dạng trình bày phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá và các ma trận tương ứng trong các đề cương học phần.
4. Tăng cường sử dụng hệ thống LMS nhằm tăng mức độ tương tác của giảng viên với người học. Thực hiện định kỳ đánh giá hiệu quả các hoạt động trao đổi học thuật để cải tiến, tạo động lực cho người học nâng cao trình độ ngoại ngữ và hướng tới các hoạt động học thuật quốc tế.
5. Tăng cường giám sát việc sử dụng các phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá hướng tới việc đo lường được mức độ đạt được chuẩn đầu ra chương trình đào tạo. Định kỳ đánh giá hiệu quả của việc kiểm soát độ giá trị, độ tin cậy để gia tăng sự phù hợp của hoạt động kiểm tra đánh giá đo lường mức độ người học đạt chuẩn đầu ra.
6. Đẩy mạnh việc ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý các lĩnh vực hoạt động của Trường và trong quản trị kết quả thực hiện công việc của giảng viên. Bổ sung năng lực số của giảng viên trong bản mô tả vị trí việc làm. Đẩy nhanh việc triển khai đánh giá theo khung năng lực giảng dạy của giảng viên.
7. Nghiên cứu ban hành bộ tiêu chí đánh giá năng lực nhân viên hỗ trợ theo vị trí việc làm. Đánh giá tính hiệu quả, tác động của việc đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn của

trong việc nâng cao năng lực và hiệu quả thực hiện công việc. Tăng cường tính định lượng trong tiêu chí đánh giá kết quả công việc của nhân viên.

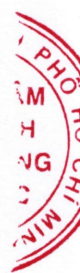
8. Đánh giá một cách đầy đủ, cụ thể chất lượng người học trúng tuyển theo các phương thức tuyển sinh khác nhau và theo các tổ hợp môn khác nhau (phân tích kết quả học tập của sinh viên, sự tiến bộ, thời gian tốt nghiệp, ...). Phát triển thêm các chương trình đào tạo kỹ năng nghề nghiệp, phỏng vấn, xây dựng hồ sơ ứng tuyển. Có hạ tầng thân thiện với nhóm người có nhu cầu đặc biệt.

9. Tăng cường khu vực làm việc riêng cho bộ môn và giảng viên. Tăng cường thêm các phần mềm chuyên môn có bản quyền phục vụ hoạt động dạy và học của giảng viên, người học. Đẩy mạnh hơn nữa công tác chuyển đổi số trong công tác quản lý, đào tạo, nghiên cứu khoa học, tăng tích hợp, thống nhất các phần mềm đang sử dụng.

10. Đẩy mạnh mạng lưới cựu người học và doanh nghiệp hợp tác thường xuyên. Lấy ý kiến giảng viên và chuyên gia khi điều chỉnh quy trình phát triển chương trình dạy học. Mời thêm các chuyên gia bên ngoài khi đánh giá hoạt động dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá. Đánh giá hiệu quả sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học của giảng viên vào hoạt động dạy học, đồng thời, đẩy mạnh chia sẻ kinh nghiệm, khuyến khích giảng viên áp dụng kết quả nghiên cứu vào hoạt động dạy học. Đánh giá mức độ đáp ứng của các dịch vụ hỗ trợ dùng chung đối với nhu cầu đặc thù của ngành. Số hóa hệ thống thu thập phản hồi, xây dựng cơ sở dữ liệu tích hợp trong hệ thống bảo đảm chất lượng của Trường; xây dựng các dashboard phục vụ hiệu quả hơn cho việc nâng cao chất lượng chương trình dạy học và các dịch vụ.

11. Nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo để tự động hóa việc gửi cảnh báo sớm và phân quyền truy xuất dữ liệu, giúp Khoa chủ động hơn trong công tác hỗ trợ người học. Thực hiện các khảo sát chuyên sâu để tìm hiểu nguyên nhân người học làm không đúng ngành hoặc chưa xin được việc làm. Khuyến khích và hỗ trợ người học có đề tài đạt giải cấp trường, Đại học Quốc gia Hà Nội tham gia các cuộc thi khoa học ở cấp cao hơn và phát triển thành bài báo khoa học. Nâng cao chất lượng của việc phân tích thông tin và tăng cường sử dụng hiệu quả dữ liệu kết quả đầu ra của chương trình đào tạo để "ra quyết định dựa trên dữ liệu". Mở rộng phạm vi của hoạt động đối sánh các chỉ số kết quả đầu ra với các trường đại học sư phạm hàng đầu trong nước để có góc nhìn toàn diện về vị thế cạnh tranh của chương trình đào tạo.

Hội đồng đề nghị Trường, Khoa duy trì và phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và của Hội đồng về việc cải tiến chất lượng. Trong vòng 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, Trường, Khoa cần xây dựng và triển



khai kế hoạch hành động cụ thể. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cơ quan quản lý và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định./.